TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 45/2025/HS-ST Ngày: 04-9-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Thuận

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N, sinh ngày 13/10/1993 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay: Tổ F, khu phố T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh G và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Võ Thị Mỹ T và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2025 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Chi nhánh Tổng Công ty P - Công ty cổ phần -.

Địa chỉ: Khu công nghiệp P, phường P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trọng Đĩnh C - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T1 (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ F, khu phố T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh N là nhân viên Công ty TNHH T2 và được phân công dọn vệ sinh tại xưởng NPK nhà máy Đ thuộc khu công nghiệp P, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường P, thành phố Hồ Chí Minh) từ năm 2020. Trong quá trình làm việc, N phát hiện tại các thiết bị máy móc trong xưởng có gắn các sợi dây cáp điện đồng tiếp địa không có điện và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp các sợi dây cáp điện đồng này bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/01/2025 đến ngày 11/01/2025, N đã 05 lần cắt trộm dây cáp điện đồng tiếp địa, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 03/01/2025, N đến khu vực đặt hệ thống làm lạnh HVAC ngoài ban công của tòa nhà công nghệ xưởng sản xuất NPK dùng 01 cây kìm cắt trộm 01 dây cáp điện đồng tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm² với chiều dài 23m thành nhiều đoạn dây nhỏ, mỗi đoạn dài khoảng 20cm để vào trong bình nước bằng nhựa màu đỏ-trắng, chiều cao 32cm, đường kính 13cm (bình nước của N) và mang bình nước đựng các đoạn dây đồng đến cất giấu vào một bao tải màu trắng (loại bao tải đựng gạo 30kg) trong bụi cây cách nhà N khoảng 05km.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 05/01/2025, N đến khu vực đặt hệ thống làm lạnh HVAC ngoài ban công của tòa nhà công nghệ xưởng sản xuất NPK cắt trộm 01 dây cáp điện đồng tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm² với chiều dài 23m thành nhiều đoạn dây nhỏ, mỗi đoạn dài khoảng 20cm để vào trong bình nước của N và mang bình nước đựng các đoạn dây đồng đến cất giấu vào bao tải như lần 1.

- Lần thứ 3: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 07/01/2025, N đã cắt trộm một dây cáp điện đồng tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm², dài 7m tại vị trí bồn rửa V2002. Nhí cũng cắt ngắn dây thành từng đoạn và cất giấu với cách thức tương tự như những lần trước.

- Lần thứ 4: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 08/01/2025, N đã cắt trộm ba dây cáp điện đồng tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm², dài 3,58m/dây, tổng chiều dài 10,74m tại vị trí bồn rửa V2003 thuộc tầng hai của tòa nhà công nghệ xưởng sản xuất Đ. Nhí cũng cắt ngắn dây thành từng đoạn và cất giấu với cách thức tương tự như những lần trước.

- Lần thứ 5: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 10/01/2025, N đã cắt 5m dây cáp điện đồng tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm² tại khu vực bị động băng tầng 70N3002 thuộc khu sản phẩm xưởng sản xuất NPK nhưng chưa kịp rút lấy dây điện thì phát hiện có người nên bỏ đi không tiếp tục lấy dây điện.

Tiếp theo vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 11/01/2025, N đang chuẩn bị cắt dây cáp điện đồng tiếp địa tại dưới thùng qua tạo hạt tầng hai của tòa nhà công nghệ xưởng sản xuất Đ thì phát hiện có nhân viên nhà máy nên không tiếp tục thực hiện việc cắt dây cáp điện. Đến ngày 12/01/2025, N chở bao tải chứa dây cáp đồng đến bán cho bà Nguyễn Thị L được số tiền 4.800.000 đồng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ.ĐGTS ngày 19/01/2025 của Hội đồng định giá UBND thị xã P xác định:

"02 dây tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm² với chiều dài mỗi dây 23m, tổng chiều dài 46m. Tại thời điểm tháng 01/2025 tài sản có giá trị 4.356.200 đồng.

- 01 dây tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm², dài 7m. Tại thời điểm tháng 01/2025 tài sản có giá trị 662.900 đồng.

- 03 dây tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm², dài 3,58m/dây, tổng chiều dài 10,74m. Tại thời điểm tháng 01/2025 tài sản có giá trị 1.017.078 đồng.

- 01 dây tiếp địa gồm 07 lõi đồng ở bên trong, vỏ nhựa màu vàng-xanh ở bên ngoài, loại 0.6/1kV, IV 35mm² TAYA, tiết diện 35mm², dài 5m. Tại thời điểm tháng 01/2025 tài sản có giá trị 473.500 đồng".

* Cáo trạng số 135/ CT-VKS, ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 10 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kìm bằng sắt; 01 bình nước bằng nhựa màu đỏ và 02 bao tay màu trắng là những công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Bị cáo Nguyễn Minh N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở ngoài lao động, chăm sóc gia đình.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bị cáo đã bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, viện kiểm sát, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/01/2025 đến ngày 11/01/2025, tại khu vực xưởng sản xuất NPK nhà máy Đ thuộc khu công nghiệp P, phường P, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo N đã 05 lần có hành vi lén lút cắt trộm 68,74m dây cáp điện đồng tiếp địa là tài sản của Chi nhánh Tổng công ty P - Công ty cổ phần -. Theo kết luận định giá tổng số dây cáp điện bị cáo chiếm đoạt có giá trị 6.509.678 đồng.

Từ hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Xét trong các ngày 03 và 05/01/2025, bị cáo đã 02 lần chiếm đoạt dây cáp điện đồng của bị hại với giá trị tài sản của mỗi lần trên 2.000.000 đồng. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hình phạt

Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng

Đối với 01 kìm bằng sắt; 02 bao tay màu trắng và 01 bình nước bằng nhựa là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái kìm bằng sắt kích thước 29cmx4cm, lưỡi kìm dài 11cm, màu xanh đen, cán kìm được bọc cao su, đã cũ; 01 bình nước bằng nhựa màu đỏ, chiều cao 32cm, đường kính 13cm, đã cũ; 02 bao tay màu trắng, mỗi bao tay dài 22cm, rộng 12cm, đã cũ.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06/BB-PTHADS (12) ngày 29 tháng 7 năm 2025.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06, PC 10 - CA Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV12-Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV12-Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Nghĩa